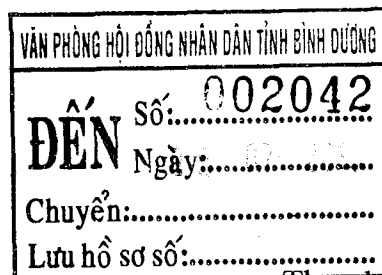


Số: 3237 /TTr-UBND

Bình Dương, ngày 04 tháng 7 năm 2019

TỜ TRÌNH

**Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung chi,
mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công
trên địa bàn tỉnh Bình Dương**



Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương.

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết ban hành quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2019 - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX với nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ quy định về Khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về Khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BCT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công.

2. Sự cần thiết ban hành văn bản

Ngày 28/3/2018, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 28/2018/TT-BTC hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11/5/2018) thay thế cho Thông tư liên tịch số 26/2014/TT-BTC-BCT theo đó bổ sung nội dung và tăng mức hỗ trợ kinh phí, do đó nội dung Nghị quyết số 10/2015/NQ-HĐ9ND không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Căn cứ vào khoản 2, Điều 9 của Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/03/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công có quy định *“Căn cứ vào tình hình thực tế, khả năng ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định các nội dung và mức hỗ trợ khác ngoài các nội dung quy định tại Thông tư này phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương”*.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

Cụ thể hóa các nội dung chi và mức chi một cách rõ ràng cho phù hợp với địa phương và áp dụng hỗ trợ thiết thực nhất đến các cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT) đang hoạt động sản xuất trên địa bàn.

Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế đầu tư phát triển sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp một cách bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

Nhằm thực hiện tốt các mục tiêu của hoạt động khuyến công và tạo bước đột phá trong việc khuyến khích, hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn góp phần vào việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

UBND tỉnh Bình Dương đã có văn bản số 1410/UBND-KTN ngày 03/4/2019 chấp thuận chủ trương cho Sở Công thương được phối hợp cùng các đơn vị có liên quan để xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh đã có Tờ trình số 1972/TTr-UBND ngày 03/5/2019 đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương có văn bản số 96/HĐND-KTNS ngày 22/5/2019 về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết theo Tờ trình số 1972/TTr-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Công Thương đã dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh gửi lấy ý kiến các đơn vị có liên quan, đồng thời đăng tải tài liệu liên quan lên trang thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến từ ngày 17/4/2019 đến ngày 16/5/2019.

Sau khi hoàn chỉnh dự thảo theo ý kiến góp ý của các đơn vị, Sở Công Thương đã có Công văn số 720/SCT-QLCN ngày 09/5/2019 đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương và Công văn số 891/SCT-QLCN ngày 03/6/2019 về việc bổ sung thành phần hồ sơ theo đề nghị của Sở Tư pháp.

Ngày 12/6/2019, Sở Tư pháp có Báo cáo thẩm định số 66/BC-STP về dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Ngày 24/6/2019 Sở Công Thương có Báo cáo số 1023/BC-SCT giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; Đồng thời Sở Công Thương có Tờ trình số 1024/TTr-SCT trình UBND tỉnh xem xét nội dung của nghị quyết sau khi Sở có giải trình, chỉnh sửa, bổ sung theo ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị.

Ngày 25/6/2019 UBND tỉnh tổ chức phiên họp thông qua nội dung của nghị quyết sau khi Sở Công Thương có báo cáo giải trình, chỉnh sửa, bổ sung theo ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị.

Trên cơ sở nghiên cứu và tiếp thu ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị và của thành viên tham dự cuộc họp; UBND đã chỉ đạo Sở Công Thương hoàn thiện nghị quyết để UBND tỉnh đề trình Hội đồng nhân dân xem xét thông qua tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2019 – Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX.

IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương gồm 3 Điều, được bố cục như sau:

Điều 1 quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Điều 2 quy định tổ chức triển khai thực hiện

Điều 3 quy định giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

2.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định các nội dung chi, mức chi khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển sản xuất công nghiệp nông thôn, áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp (gọi chung là hoạt động khuyến công).

2.2. Đối tượng áp dụng

Tổ chức, cá nhân trực tiếp đầu tư, sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại huyện, thị xã, thị trấn, xã và các phường thuộc thành phố loại 2, loại 3; bao gồm: Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật (sau đây gọi chung là cơ sở công nghiệp nông thôn).

Đơn vị sự nghiệp được giao thực hiện nhiệm vụ khuyến công trên địa bàn tỉnh.

3. Mức hỗ trợ

3.1. Mức chi tổ chức bình chọn và trao giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh, cấp huyện:

- Chi tổ chức bình chọn, trao giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh, huyện. Mức chi hỗ trợ không quá 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng)/lần đối với cấp tỉnh và không quá 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng)/lần đối với cấp huyện.

- Chi thưởng cho sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được bình chọn bao gồm: Giấy chứng nhận, khung, kỉ niệm chương và tiền thưởng. Đạt giải cấp tỉnh không quá 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng)/sản phẩm; đạt giải cấp huyện không quá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/sản phẩm.

3.2. Chi hỗ trợ để thành lập hội, hiệp hội ngành nghề trên địa bàn tỉnh. Mức hỗ trợ tối đa 30% chi chí thành lập, nhưng không quá 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng)/hội, hiệp hội.

3.3. Chi hỗ trợ đầu tư các phòng trưng bày để giới thiệu, quảng bá sản phẩm tại Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Phát triển công nghiệp và cơ sở công nghiệp nông thôn:

- Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Phát triển công nghiệp: Chi phí mua sắm ban đầu trang thiết bị, dụng cụ quản lý dùng để trưng bày. Mức hỗ trợ tối đa không quá 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng)/phòng trưng bày.

- Cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh: Chi phí mua sắm ban đầu trang thiết bị, dụng cụ quản lý dùng để trưng bày. Mức hỗ trợ tối đa không quá 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng)/phòng trưng bày.

- Cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện: Chi phí mua sắm ban đầu trang thiết bị, dụng cụ quản lý dùng để trưng bày. Mức hỗ trợ tối đa không quá 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)/phòng trưng bày.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

Nguồn kinh phí chi hỗ trợ sử dụng từ nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế do ngân sách cấp tỉnh; ngân sách cấp huyện cấp hàng năm để thực hiện các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện theo quy định.

Trên đây là Tờ trình về đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định để thông qua tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2019 – Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX./. 

Hồ sơ kèm theo:

- Dự thảo Nghị quyết;
- Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp;
- Báo cáo tiếp thu giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp;
- Báo cáo tiếp thu giải trình ý kiến góp ý của các đơn vị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT;
- VP.HĐND tỉnh;
- Các Sở: TP, TC, CT;
- LĐVP, Tr, TH;
- Lưu: VT. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Trần Thành Liêm

Đ/C Tỉnh ủy

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1119 /TTr-SCT

Bình Dương, ngày 04 tháng 7 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh “Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương” tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2019 – Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Sở Công thương kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết ban hành “Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2019 – Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX với nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ quy định về Khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về Khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BCT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công.

2. Sự cần thiết ban hành văn bản

Ngày 28/3/2018, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 28/2018/TT-BTC hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11/5/2018) thay thế cho Thông tư liên tịch số 26/2014/TT-BTC-BCT theo đó bổ sung nội dung và tăng mức hỗ trợ kinh phí, do đó nội dung Nghị quyết số 10/2015/NQ-HD9ND không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Căn cứ vào khoản 2, Điều 9 của Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/03/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công có quy định *“Căn cứ vào tình hình thực tế, khả năng ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định các nội dung và mức hỗ trợ khác ngoài các nội dung quy định tại Thông tư này phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương”*.

Đó chính là lý do để Sở Công thương trình UBND tỉnh xem xét, đề nghị ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh để thông qua các nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

Cụ thể hóa các nội dung chi và mức chi một cách rõ ràng cho phù hợp với địa phương và áp dụng hỗ trợ thiết thực nhất đến các cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT) đang hoạt động sản xuất trên địa bàn.

Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế đầu tư phát triển sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp một cách bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

Nhằm thực hiện tốt các mục tiêu của hoạt động khuyến công và tạo bước đột phá trong việc khuyến khích, hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn góp phần vào việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Sở Công thương tỉnh Bình Dương đã trình UBND tỉnh Bình Dương về việc đề nghị xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương (Tờ trình số 429/TTr-SCT ngày 26/3/2019).

UBND tỉnh Bình Dương đã có Văn bản số 1410/UBND-KTN ngày 03/4/2019 chấp thuận chủ trương cho Sở Công thương được phối hợp cùng các đơn vị có liên quan để xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh đã có Tờ trình số 1972/TTr-UBND ngày 03/5/2019 đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương có Văn bản số 96/HĐND-KTNS ngày 22/5/2019 về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết theo Tờ trình số 1972/TTr-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Công thương đã dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh gửi lấy ý kiến các đơn vị có liên quan, đồng thời đăng tải tài liệu liên quan lên trang thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến từ ngày 17/4/2019 đến ngày 16/5/2019.

Sau khi hoàn chỉnh dự thảo theo ý kiến góp ý của các đơn vị, Sở Công thương đã có Công văn số 720/SCT-QLCN ngày 09/5/2019 đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương và Công văn số 891/SCT-QLCN ngày 03/6/2019 về việc bổ sung thành phần hồ sơ theo đề nghị của Sở Tư pháp.

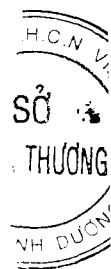
Ngày 12/6/2019, Sở Tư pháp có Báo cáo thẩm định số 66/BC-STP về dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Ngày 24/6/2019, Sở Công thương có Báo cáo số 1023/BC-SCT giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; đồng thời Sở có Tờ trình số 1024/TTr-SCT trình UBND tỉnh xem xét nội dung của nghị quyết sau khi Sở có giải trình, chỉnh sửa, bổ sung theo ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị.

Ngày 25/6/2019, UBND tỉnh tổ chức phiên họp thông qua nội dung của nghị quyết sau khi Sở có báo cáo giải trình, chỉnh sửa, bổ sung theo ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị.

Trên cơ sở nghiên cứu và tiếp thu ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị và của thành viên tham dự cuộc họp, Sở Công thương đã hoàn thiện Nghị quyết, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân xem xét thông qua tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2019 – Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX.

IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT



1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương gồm 3 Điều, được bố cục như sau:

Điều 1 quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Điều 2 quy định tổ chức triển khai thực hiện

Điều 3 quy định giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

2.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định các nội dung chi, mức chi khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển sản xuất công nghiệp nông thôn, áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp (gọi chung là hoạt động khuyến công).

2.2. Đối tượng áp dụng

Tổ chức, cá nhân trực tiếp đầu tư, sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại huyện, thị xã, thị trấn, xã và các phường thuộc thành phố loại 2, loại 3; bao gồm: Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật (sau đây gọi chung là cơ sở công nghiệp nông thôn).

Đơn vị sự nghiệp được giao thực hiện nhiệm vụ khuyến công trên địa bàn tỉnh.

3. Mức hỗ trợ

3.1. Mức chi tổ chức bình chọn và trao giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh, cấp huyện

- Chi tổ chức bình chọn, trao giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh, huyện. Mức chi hỗ trợ không quá 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng)/lần đối với cấp tỉnh và không quá 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng)/lần đối với cấp huyện.

- Chi thưởng cho sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được bình chọn bao gồm: Giấy chứng nhận, khung, kỷ niệm chương và tiền thưởng. Đạt giải cấp tỉnh không quá 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng)/sản phẩm; đạt giải cấp huyện không quá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/sản phẩm.

3.2. Chi hỗ trợ để thành lập hội, hiệp hội ngành nghề trên địa bàn tỉnh. Mức hỗ trợ tối đa 30% chi chí thành lập, nhưng không quá 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng)/hội, hiệp hội.

3.3. Chi hỗ trợ đầu tư các phòng trưng bày để giới thiệu, quảng bá sản phẩm tại Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Phát triển công nghiệp và cơ sở công nghiệp nông thôn

- Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Phát triển công nghiệp: Chi phí mua sắm ban đầu trang thiết bị, dụng cụ quản lý dùng để trưng bày. Mức hỗ trợ tối đa không quá 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng)/phòng trưng bày.

- Cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh: Chi phí mua sắm ban đầu trang thiết bị, dụng cụ quản lý dùng để trưng bày. Mức hỗ trợ tối đa không quá 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng)/phòng trưng bày.

- Cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện: Chi phí mua sắm ban đầu trang thiết bị, dụng cụ quản lý dùng để trưng bày. Mức hỗ trợ tối đa không quá 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)/phòng trưng bày.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

Nguồn kinh phí chi hỗ trợ sử dụng từ nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế do ngân sách cấp tỉnh; ngân sách cấp huyện cấp hàng năm để thực hiện các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

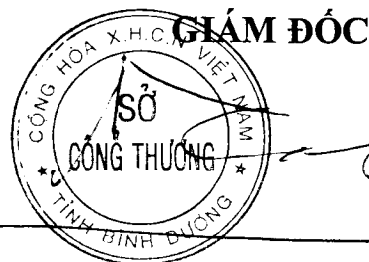
VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương, UBND triển khai thực hiện theo quy định.

Trên đây là Tờ trình về Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Sở Công thương kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2019 – Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐND Tỉnh;
- BGĐ Sở Công thương;
- TTXTĐT, TM&PTCN;
- Tổ soạn thảo VB SCT;
- Lưu: VT, P.QLCN, Ph “pdf”.



Nguyễn Văn Dành

Số: /2019/NQ-HĐND

Bình Dương, ngày tháng năm 2019

Dự
thảo

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công
trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHOÁ IX - KỲ HỌP THỨ**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ quy định về Khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về Khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BCT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày....tháng.....năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Báo cáo thẩm tra của; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương như sau:

1. Đối tượng được hỗ trợ:

a) Tổ chức, cá nhân trực tiếp đầu tư, sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại huyện, thị xã, thị trấn, xã và các phường thuộc thành phố loại 2, loại 3; bao gồm: Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh

thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật (sau đây gọi chung là cơ sở công nghiệp nông thôn).

b) Đơn vị sự nghiệp được giao thực hiện nhiệm vụ khuyến công trên địa bàn tỉnh.

2. Nội dung chi, mức chi hỗ trợ:

a) Mức chi tổ chức bình chọn và trao giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh, cấp huyện:

- Chi tổ chức bình chọn, trao giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh, huyện. Mức chi hỗ trợ không quá 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng)/lần đối với cấp tỉnh và không quá 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng)/lần đối với cấp huyện.

- Chi thưởng cho sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được bình chọn bao gồm: Giấy chứng nhận, khung, kỉ niệm chương và tiền thưởng. Đạt giải cấp tỉnh không quá 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng)/sản phẩm; đạt giải cấp huyện không quá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/sản phẩm.

b) Chi hỗ trợ để thành lập hội, hiệp hội ngành nghề trên địa bàn tỉnh. Mức hỗ trợ tối đa 30% chi phí thành lập, nhưng không quá 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng)/hội, hiệp hội.

c) Chi hỗ trợ đầu tư các phòng trưng bày để giới thiệu, quảng bá sản phẩm tại Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Phát triển công nghiệp và cơ sở công nghiệp nông thôn:

- Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Phát triển công nghiệp: Chi phí mua sắm ban đầu trang thiết bị, dụng cụ quản lý dùng để trưng bày. Mức hỗ trợ tối đa không quá 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng)/phòng trưng bày.

- Cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh: Chi phí mua sắm ban đầu trang thiết bị, dụng cụ quản lý dùng để trưng bày. Mức hỗ trợ tối đa không quá 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng)/phòng trưng bày.

- Cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện: Chi phí mua sắm ban đầu trang thiết bị, dụng cụ quản lý dùng để trưng bày. Mức hỗ trợ tối đa không quá 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)/phòng trưng bày.

3. Nguồn kinh phí chi hỗ trợ sử dụng từ nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế do ngân sách cấp tỉnh; ngân sách cấp huyện cấp hàng năm để thực hiện các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 10/2015/NQ-HĐND8 ngày 21/7/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khoá IX, kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND và UBND cấp huyện;
- Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Trung tâm Công báo, Website, Báo, Đài PT-TH Bình Dương;
- Phòng: Tổng hợp, HCTCQT
- Lưu: VT (10).

CHỦ TỊCH



Người ký: Sở Công thương
Email:
soct@binhduong.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Bình Dương
Thời gian ký: 24.06.2019
15:41:18 +07:00

**UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1023 /BC-SCT

Bình Dương, ngày 24 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO

Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương tại Báo cáo thẩm định số 66/BC-STP ngày 12/6/2019, Sở Công thương báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định như sau:

1. Sự cần thiết ban hành văn bản

Sở Tư pháp thống nhất ý kiến với Sở Công thương trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành “*Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương*” nhằm cụ thể hóa các nội dung chi và mức chi một cách rõ ràng cho phù hợp với địa phương và áp dụng hỗ trợ thiết thực nhất đến các cơ sở công nghiệp nông thôn đang hoạt động sản xuất trên địa bàn.

2. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương, sau khi nghiên cứu, đối chiếu dự thảo Nghị quyết với “Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công” và các văn bản pháp luật khác có liên quan, Sở Tư pháp nhận thấy nội dung dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên và hệ thống pháp luật.

3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với các quy định trong văn bản đã giao cho Hội đồng nhân dân quy định chi tiết

Căn cứ vào khoản 2, Điều 9 của Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/03/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công có quy định “*Căn cứ vào tình hình thực tế, khả năng ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định các nội dung và mức hỗ trợ khác ngoài các nội dung quy định tại Thông tư này phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương*”

Căn cứ Khoản 1, Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định: “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên*”

Từ những căn cứ nêu trên, Sở Tư pháp nhận thấy nội dung của dự thảo Nghị quyết là phù hợp với quy định của văn bản Trung ương giao cho địa phương xây dựng thể chế.

4. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo các yêu cầu về sử dụng ngôn ngữ và kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Đối với nội dung dự thảo, Sở Tư pháp lưu ý cơ quan soạn thảo chỉnh sửa một số điểm, Sở Công thương sau khi xem xét đã thống nhất chỉnh sửa theo góp ý cụ thể như sau:

- Tại Khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị quyết, chỉnh sửa hoàn chỉnh là: *"Nguồn kinh phí chi hỗ trợ sử dụng từ nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế do ngân sách cấp tỉnh; ngân sách cấp huyện cấp hàng năm để thực hiện các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương"*.

- Tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết, bổ sung hoàn chỉnh là: *"Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 10/2015/NQ-HĐNL3 ngày 21 tháng 7 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương"*.

- Về hiệu lực văn bản tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết, bổ sung hoàn chỉnh là: *"Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khoá IX, kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2019"*.

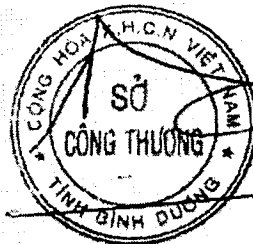
- Thống nhất đánh số thứ tự của dự thảo Nghị quyết sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp (dự thảo lần 4) đúng theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP

Trên đây là Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Sở Công thương kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- UBND (b/c);
- Sở Tư pháp;
- P KHTC-TH; VPS;
- TT XTĐT, TM&PTCN;
- Tổ soạn thảo văn bản Sở CT;
- Lưu: VT, QLCN, P, "pdf"

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Dành



Người ký: Sở Tài chính
Email: soc@binhduong.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Bình Dương
Thời gian ký: 23.04.2019 09:57:34

SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1096 /STC-HCSN
V/v góp ý dự thảo Nghị quyết.

Bình Dương, ngày 23 tháng 4 năm 2019

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Bình Dương.

Sở Tài chính trả lời Công văn số 460/SCT-QLCN ngày 02/4/2019 của Sở Công thương về việc góp ý dự thảo “Nghị quyết ban hành Quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương” như sau:

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ quy định về Khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công;

I. Cơ sở pháp lý: Đề nghị điều chỉnh và bổ sung đoạn thứ 5, cụ thể:

“Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công.”

II. Nội dung Nghị quyết

1. Gạch đầu dòng thứ nhất, Điểm a, Khoản 2, Điều 1, đề nghị điều chỉnh: “Chi tổ chức bình chọn, trao giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh, huyện. Mức hỗ trợ không quá 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng)/lần đối với cấp tỉnh và 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng)/lần đối với cấp huyện”.

2. Tại Gạch đầu dòng thứ hai, Điểm a và Điểm b, Khoản 2, Điều 1, đề nghị điều chỉnh cụm từ “Mức chi” thành từ “Chi”.

3. Tại Khoản 3, Điều 1 đề nghị điều chỉnh:

“Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn kinh phí bảo đảm cho các hoạt động khuyến công của các cơ quan, đơn vị thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn khác theo quy định của pháp luật (nếu có).”

Đề nghị bỏ cụm từ “Đối với các nội dung chi khác... sử dụng kinh phí khuyến công” do đối với các nội dung chi khác cho các hoạt động khuyến công không quy định trong Nghị quyết này, theo quy định tại Khoản 1, Điều 9, Thông tư số 28/2018/TT-BTC do Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Quy chế quản lý kinh phí và quy định mức chi cụ thể cho phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.

Trên đây là ý kiến của Sở Tài chính về dự thảo “Nghị quyết ban hành Quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương” đề nghị Sở Công Thương xem xét, tổng hợp trình cơ quan có thẩm quyền quyết định.

Trân trọng./.

Nơi nhận: *Như trên;*
- Lưu: VT, HCSN, Hạnh.



GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thuận

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
TỈNH BÌNH DƯƠNG
BAN THƯỜNG TRỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 05 tháng 5 năm 2019

Số 463/MTTQ-BTTTT

Về góp ý dự thảo "Nghị quyết
ban hành Quy định mức chi hỗ trợ
cho các hoạt động khuyến công
trên địa bàn tỉnh Bình Dương"

Kính gửi: Sở Công thương tỉnh Bình Dương.

Căn cứ Công văn số 460/SCT-QLCN ngày 02/4/2019 của Sở Công thương tỉnh Bình Dương về việc góp ý Dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh thống nhất với nội dung mà Dự thảo thảo Nghị quyết do Sở Công thương tỉnh Bình Dương đưa ra, tuy nhiên cần chú ý một số nội dung như sau:

Điều 1; Khoản 1: Nên thêm 2 mục

- Mục c) Các cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng sản xuất sạch hơn.
- Mục d) Các đối tượng theo chương trình, đề án được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt nhằm mục đích phát triển công nghiệp, bảo tồn và phát triển ngành nghề truyền thống.

*** Ghi chú:** Chú ý thể thức văn bản, đánh số trang theo quy định.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, Ban PTT.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thị Kim Lan

Số: 20/BC-BBT

Bình Dương, ngày 16 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết “Ban hành Quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương”

Thực hiện theo đề nghị của Sở Công Thương tại công văn số 577/SCT-QLCN ngày 17/4/2019, Ban Biên tập Công Thông tin điện tử đã đăng tải dự thảo Nghị quyết “Ban hành Quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương”, trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân (từ ngày 17/4/2019 đến ngày 16/5/2019).

Đến thời điểm báo cáo, Cổng Thông tin điện tử không nhận được ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân. Ban Biên tập báo cáo đề Sở Công Thương được biết.

Nơi nhận:

- Sở Công Thương;
- HĐND;
- TB, PTB Ban Biên tập;
- Lưu: VT.

**TM. BAN BIÊN TẬP
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Người ký: Phan Thanh Nam
Email: nampt@binhduong.gov.vn
Cơ quan: Sở Thông tin và Truyền thông, Tỉnh Bình Dương

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1148*/UBND-KT

Thuận An, ngày *25* tháng 4 năm 2019

V/v góp ý dự thảo “Nghị quyết
ban hành Quy định mức chi hỗ
trợ cho hoạt động khuyến công
trên địa bàn tỉnh Bình Dương”

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Bình Dương

Ủy ban nhân dân thị xã Thuận An nhận được Công văn số 460/SCT-QLCN ngày 02/4/2019 của Sở Công thương tỉnh Bình Dương về việc góp ý dự thảo “Nghị quyết ban hành Quy định mức chi hỗ trợ cho hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương”. Qua nghiên cứu dự thảo Đề án UBND thị xã có ý kiến như sau:

1. Bổ sung:

Căn cứ Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28/12/2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BCT ngày 29/9/2017 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28/12/2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số: 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công;

Điều 1: Mục c phần 2. Nội dung chi và mức chi hỗ trợ

Đề nghị tăng mức không quá **200 triệu đồng** lên thành không quá **250 triệu đồng/phòng** trưng bày để Trung tâm Xúc tiến Đầu tư Thương mại và Phát triển công nghiệp tỉnh Bình Dương mua sắm ban đầu trang thiết bị, dụng cụ quản lý dùng để trưng bày sản phẩm.

2. Bổ sung phần chi:

- Cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm đạt sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp **khu vực**: Chi phí mua sắm ban đầu trang thiết bị, dụng cụ quản lý để dùng trưng bày. Mức hỗ trợ tối đa không quá **40 triệu đồng/phòng** trưng bày.

- Cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm đạt sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp **Quốc gia**: Chi phí mua sắm ban đầu trang thiết bị, dụng cụ quản lý để dùng trưng bày. Mức hỗ trợ tối đa không quá **50 triệu đồng/phòng** trưng bày.

(Chỉ hỗ trợ đối với các sản phẩm đạt sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu các cấp trong thời hạn đến ngày 31/12 của năm thứ 3 kể từ ngày ký Quyết định công nhận).

Mức chi cho in Giấy chứng nhận, khung giấy chứng nhận, kỷ niệm chương, biểu trưng và những chi phí hợp lý khác (nếu có) theo hóa đơn, chứng từ thực tế.

Tách riêng tiền thưởng cho sản phẩm đạt cấp tỉnh không quá 4.000.000 đồng/sản phẩm; tiền thưởng cho sản phẩm đạt cấp huyện: không quá 3.000.000 đồng/sản phẩm; Như vậy, tiền thưởng cho mỗi sản phẩm đạt giải cấp huyện, cấp tỉnh sẽ được thưởng tính trên sản phẩm không bao gồm: Giấy chứng nhận, khung giấy chứng nhận, kỷ niệm chương.

Trên đây là góp ý của UBND thị xã Thuận An đối với dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định mức chi hỗ trợ cho hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Kính trình Sở Công thương tỉnh Bình Dương xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Kinh tế;
- TTXTĐT, TM&PTCN;
- Lưu: VT 



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đỗ Thanh Sử

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN**

Số: 839 /UBND-KT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Dĩ An, ngày 18 tháng 4 năm 2019

Kính gửi: Sở Công thương tỉnh Bình Dương.

Thực hiện Công văn số 460/SCT-QLCN ngày 02/4/2019 của Sở Công thương tỉnh Bình Dương về việc góp ý dự thảo “Nghị quyết ban hành Quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương”,

Qua nghiên cứu, Ủy ban nhân dân thị xã Dĩ An thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết và phụ lục giải trình do Sở Công thương đề xuất, không có ý kiến đóng góp.

Nay báo cáo Sở Công thương biết và tổng hợp theo qui định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT. (1)



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Anh Tuấn

UBND THỊ XÃ TÂN UYÊN
PHÒNG KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 118 /PKT

Tân Uyên, ngày 12 tháng 4 năm 2019

V/v góp ý dự thảo “Nghị quyết ban hành Quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương”.

Kính gửi: - Sở Công thương
- UBND thị xã Tân Uyên

Thực hiện Công văn số 1172/UBND-SX ngày 09/4/2019 của UBND thị xã Tân Uyên về việc góp ý dự thảo “Nghị quyết ban hành Quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương”

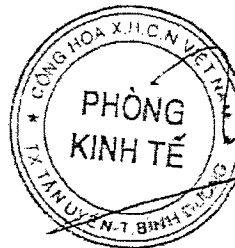
Qua xem xét nội dung, Phòng Kinh tế thống nhất với nội dung Dự thảo Nghị quyết và phụ lục giải trình.

Trên đây là nội dung góp ý của phòng Kinh tế./.

Nơi nhận:

- Như trên:
- Lưu: VT.

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Lê Minh Phương

UBND HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
PHÒNG KINH TẾ

Số: 86 /PKT-CN

V/v góp ý dự thảo “Nghị quyết ban hành Quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bắc Tân Uyên, ngày 17 tháng 4 năm 2019

Kính gửi: Sở Công thương tỉnh Bình Dương

Thực hiện Công văn số 460/SCT-QLCN ngày 02/4/2019 của Sở Công thương về việc góp ý dự thảo “Nghị quyết ban hành Quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương”.

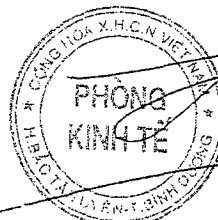
Qua xem xét nội dung của dự thảo, Phòng Kinh tế thống nhất nội dung dự thảo “Nghị quyết ban hành Quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương”.

Trên đây là Công văn góp ý dự thảo “Nghị quyết ban hành Quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình” Dương của Phòng Kinh tế./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, (Nhưng).

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Văn Thuận

UBND HUYỆN BÀU BÀNG
PHÒNG KINH TẾ

Số: 24 /PKT

V/v góp ý dự thảo “Nghị
quyết ban hành Quy định
mức chi hỗ trợ cho các hoạt
động khuyến công trên địa
bàn tỉnh Bình Dương”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bàu Bàng, ngày 09 tháng 4 năm 2019

Kính gửi: Sở Công thương Bình Dương

Căn cứ Công văn số 460/SCT-QLCN ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Sở Công thương tỉnh Bình Dương về việc góp ý dự thảo “Nghị quyết ban hành Quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương”;

Qua rà soát, nghiên cứu dự thảo “Nghị quyết ban hành Quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương”. Phòng Kinh tế có ý kiến như sau:

Thống nhất nội dung và cách trình bày của dự thảo “Nghị quyết ban hành Quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương” và không có ý kiến gì thêm. Nay, Phòng Kinh tế huyện Bàu Bàng báo cáo Sở Công thương được rõ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Phú Cường

UBND THỊ XÃ BẾN CÁT
PHÒNG KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 92 /PKT

Bến Cát, ngày 10 tháng 4 năm 2019

V/v góp ý dự thảo “Nghị
quyết ban hành Quy định
mức chi hỗ trợ cho các hoạt
động khuyến công trên địa
bàn tỉnh Bình Dương”

Kính gửi: Sở Công thương

Căn cứ Công văn số 460/SCT-QLCN ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Sở Công thương tỉnh Bình Dương về việc góp ý dự thảo “Nghị quyết ban hành Quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương”

Sau khi xem qua Dự thảo nội dung của Nghị quyết, Phòng Kinh tế thị xã Bến Cát có ý kiến như sau:

Tại khoản 3, điều 1 của dự thảo Nghị quyết chỉ đề cập đến “*nguồn kinh phí chi hỗ trợ sử dụng từ nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế do ngân sách tỉnh cấp hàng năm*” để thực hiện các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Nghị quyết chưa đề cập đến nguồn kinh phí chi hỗ trợ từ cấp huyện, thị xã thực hiện các hoạt động khuyến công trên địa bàn huyện, thị xã

Nay Phòng Kinh tế xin bổ sung nội dung tại khoản 3, điều 1 của dự thảo như sau: “*Nguồn kinh phí chi hỗ trợ sử dụng từ nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế do ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp huyện, thị xã cấp hàng năm để thực hiện các hoạt động khuyến công trên địa bàn huyện, thị xã, tỉnh Bình Dương*”

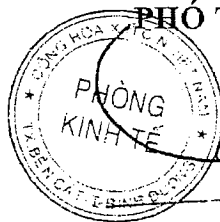
Trên đây là nội dung góp ý dự thảo “Nghị quyết ban hành Quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương” của Phòng Kinh tế thị xã Bến Cát.

Kính chuyển Sở Công thương xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thị xã (b/c);
- Lưu: VT.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Lê Thành Tâm

UBND HUYỆN DẦU TIẾNG
PHÒNG KINH TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 43/PKT

Dầu Tiếng, ngày 17 tháng 4 năm 2019

V/v góp ý dự thảo “Nghị quyết ban hành Quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương”

Kính gửi: Sở Công thương

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ quy định về Khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công;

Căn cứ Công văn số 460/SCT-QLCN ngày 02/4/2019 của Sở Công thương tỉnh Bình Dương về việc góp ý dự thảo “Nghị quyết ban hành Quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương”,

Phòng kinh tế có ý kiến như sau:

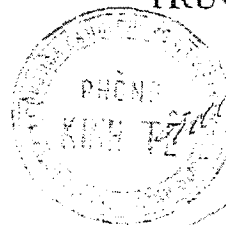
Thống nhất với nội dung dự thảo “Nghị quyết ban hành Quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương”. Nội dung dự thảo của Nghị quyết đã quy định cụ thể, chi tiết, rõ ràng các mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công ở các cấp, các đối tượng được áp dụng.

Trên đây là nội dung góp ý dự thảo “Nghị quyết ban hành Quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương” của phòng Kinh tế huyện Dầu Tiếng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Võ Trương Nghĩa

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **96** /HĐND-KTNS

Bình Dương, ngày **22** tháng 5 năm 2019

V/v chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị
quyết theo Tờ trình số 1972/TTr-UBND
ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 03 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công;

Qua xem xét Tờ trình số 1972/TTr-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định nội dung và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Báo cáo thẩm tra số 35/BC-HĐND ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách và kết luận tại phiên họp thứ 32 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ngày 16 tháng 5 năm 2019.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết theo Tờ trình số 1972/TTr-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh với tên gọi "*Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương*".

2. Cơ quan trình dự thảo Nghị quyết: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.

3. Thời hạn trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết: Kỳ họp thường lệ giữa năm 2019 - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX.

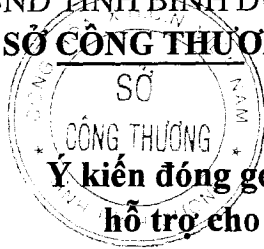
4. Phân công cơ quan thẩm tra dự thảo Nghị quyết: Giao Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì thẩm tra.

5. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh phân công cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo, cơ quan phối hợp soạn thảo dự thảo Nghị quyết, đảm bảo đầy đủ quy trình, thủ tục và nội dung theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT HĐND tỉnh;
- Các UV của TT.HĐND tỉnh;
- Các Phó trưởng Ban;
- Sở Công thương;
- LĐVP;
- Phòng TH (3);
- Lưu: VT.





BẢN THUYẾT MINH GIẢI TRÌNH

Ý kiến đóng góp đối với dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Thực hiện theo trình tự, thủ tục soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Công thương đã gửi dự thảo “Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương” lấy ý kiến của các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị quyết và đăng tải góp ý trên cổng thông tin điện tử của Tỉnh. Trên cơ sở các ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị và tại các phiên họp. Sở Công thương giải trình tiếp thu các ý kiến đóng góp như sau:

Stt	Cơ quan, đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến tiếp thu, giải trình của cơ quan soạn thảo	Ghi chú
1	Phòng Kinh tế huyện Bàu Bàng	Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	Thống nhất góp ý	
2	Phòng Kinh tế huyện Bắc Tân Uyên	Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	Thống nhất góp ý	
3	Phòng Kinh tế huyện Dầu Tiếng	Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	Thống nhất góp ý	
4	Ủy ban nhân dân Thị xã Dĩ An	Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	Thống nhất góp ý	
5	Phòng Kinh tế thị xã Tân Uyên	Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	Thống nhất góp ý	
6	Phòng Kinh tế Thị xã	Bổ sung vào Khoản 3, Điều 1 của dự thảo như sau: “Nguồn kinh phí chi hỗ trợ sử dụng từ nguồn kinh	Sở xin tiếp thu và bổ sung vào dự thảo	Bổ sung vào dự thảo, hoàn thiện Khoản 3, Điều 1

Stt	Cơ quan, đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến tiếp thu, giải trình của cơ quan soạn thảo	Ghi chú
	Bến Cát	phí sự nghiệp kinh tế do ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp huyện, thị xã cấp hàng năm để thực hiện các hoạt động khuyến công trên địa bàn huyện, thị xã, tỉnh Bình Dương”	Nghị quyết.	của dự thảo như sau: “ <i>Nguồn kinh phí chi hỗ trợ sử dụng từ nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế do ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp huyện, thị xã cấp hàng năm để thực hiện các hoạt động khuyến công trên địa bàn</i> ”
7	Ủy ban nhân dân Thị xã Thuận An	1. Bổ sung các căn cứ pháp lý: - Căn cứ Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công; - Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BCT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công	Sở thống nhất sẽ bổ sung vào dự thảo Nghị quyết	
		2. Mục c, phần 2. Nội dung chi và mức chi. Đề nghị tăng mức không quá 200	Sở thống nhất sẽ bổ sung vào dự thảo Nghị quyết	Căn cứ vào tình hình thực tế triển khai tại địa

Stt	Cơ quan, đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến tiếp thu, giải trình của cơ quan soạn thảo	Ghi chú
		triệu đồng lên thành 250 triệu đồng/phòng trưng bày để Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Phát triển công nghiệp tỉnh Bình Dương mua sắm ban đầu trang thiết bị, dụng cụ quản lý dùng để trưng bày		phương và mức chi các tỉnh khác như Đồng Nai, Đồng Tháp là 350 triệu đồng/phòng trưng bày
		3. Bổ sung phần chi - Cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm đạt giải sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp khu vực: Chi phí mua sắm ban đầu trang thiết bị, dụng cụ quản lý để dùng trưng bày. Mức hỗ trợ tối đa không quá 40 triệu đồng/phòng trưng bày. - Cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm đạt giải sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia: Chi phí mua sắm ban đầu trang thiết bị, dụng cụ quản lý để dùng trưng bày. Mức hỗ trợ tối đa không quá 50 triệu đồng/phòng trưng bày.	Hai mức chi này đã được Thông tư số 28/2018/TT-BCT ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công quy định. Do đó không cần thông qua Hội đồng nhân dân. Sở sẽ tham mưu các mức chi này trong “Quyết định Ban hành quy chế quản lý và sử dụng kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương” do UBND tỉnh ban hành trong thời gian tới.	Trung tâm đang triển khai thực hiện, tham mưu Sở Công thương trình UBND tỉnh ban hành trong năm 2019.
		4. Mức chi cho in Giấy chứng nhận, khung giấy chứng nhận, kỷ niệm chương, biểu trưng và những chi phí hợp lý khác (nếu có) theo hóa đơn, chứng từ thực tế. Tách riêng tiền thưởng cho sản phẩm đạt cấp tỉnh không quá 04 triệu đồng/sản phẩm; tiền thưởng	Sở xây dựng mức chi trên căn cứ vào Thông tư số 28/2018/TT-BCT ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh	Theo thực tế triển khai từ cấp khu vực đến cấp quốc gia. Chi thưởng cho mỗi sản phẩm bao gồm: Tiền thưởng (tiền

Stt	Cơ quan, đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến tiếp thu, giải trình của cơ quan soạn thảo	Ghi chú
		cho sản phẩm đạt cấp huyện: không quá 03 triệu/sản phẩm; Như vậy, tiền thưởng cho mỗi sản phẩm đạt giải cấp huyện, cấp tỉnh sẽ được thưởng tính trên sản phẩm không bao gồm: Giấy chứng nhận, kỷ niệm chương.	phí khuyến công quy định. Theo đó mức chi thưởng cho sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được bình chọn sẽ bao gồm: Giấy chứng nhận, khung, kỷ niệm chương và tiền thưởng nhưng không vượt quá định mức chi được phê duyệt. <u>Như vậy:</u> Tiền thưởng cho mỗi sản phẩm đạt giải các cấp đã bao gồm các chi phí Giấy chứng nhận, khung và kỷ niệm chương.	mặt/chuyên khoản) + các chi phí in Giấy chứng nhận, khung, kỷ niệm chương (theo hóa đơn chứng từ thực tế tùy theo thời giá, thời điểm). Nhưng không vượt quá mức chi theo quy định.
8	Sở Tài chính	1. Về cơ sở pháp lý: Đề nghị điều chỉnh và bổ sung đoạn thứ 5, cụ thể “Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công”	Sở thống nhất sẽ chỉnh sửa vào dự thảo Nghị quyết	
		2. Nội dung Nghị quyết. Gạch đầu dòng thứ nhất, Điểm a, Khoản 2, Điều 1, đề nghị điều chỉnh: “Chi tổ chức bình chọn, trao giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh, huyện. Mức hỗ trợ không quá 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng)/lần đối với cấp tỉnh và 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng)/lần đối với	Sở đề nghị giữ nguyên mức chi hỗ trợ cho công tác tổ chức bình chọn cấp huyện, cấp tỉnh trong dự thảo. Lý do: Công tác tổ chức bình chọn được thực hiện 02 năm 1 lần, được sự hưởng	Giữ nguyên trong dự thảo như sau: “Chi tổ chức bình chọn, trao giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh, huyện. Mức hỗ trợ không quá

Stt	Cơ quan, đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến tiếp thu, giải trình của cơ quan soạn thảo	Ghi chú
		cấp huyện.	ứng các cấp từ Trung ương đến địa phương, đã tạo điều kiện cho các cơ sở công nghiệp nông thôn có cơ hội giới thiệu, quảng bá sản phẩm, hình ảnh doanh nghiệp đến người tiêu dùng trong và ngoài tỉnh. Tuy nhiên qua các lần bình chọn, công tác tuyên truyền, vận động đến các cơ sở CNNT tham gia còn nhiều hạn chế. Do đó Sở đề nghị giữ nguyên mức kinh phí theo dự thảo để đảm bảo công tác tuyên truyền, vận động được sâu rộng hơn đến các doanh nghiệp, cơ sở CNNT để từ đó hiểu được mục tiêu, ý nghĩa của việc bình chọn, và hiệu quả của việc được công nhận sản phẩm CNNT tiêu biểu các cấp.	100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng)/lần đối với cấp tỉnh và không quá 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng)/lần đối với cấp huyện.
		3. Tại gạch đầu dòng thứ hai, Điểm a và Điểm b, Khoản 2, Điều 1, đề nghị điều chỉnh cụm từ “Mức chi” thành từ “Chi”	Sở thống nhất sẽ điều chỉnh vào dự thảo Nghị quyết	

Stt	Cơ quan, đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến tiếp thu, giải trình của cơ quan soạn thảo	Ghi chú
		4. Tại Khoản 3, Điều 1 đề nghị điều chỉnh: “Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn kinh phí bảo đảm cho các hoạt động khuyến công của các cơ quan, đơn vị thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn khác theo quy định của pháp luật (nếu có)”.	Sở giữ nguyên trong dự thảo Nghị quyết và bổ sung theo ý kiến góp ý của Phòng Kinh tế thị xã Bến Cát.	Nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các địa phương xây dựng kế hoạch và được cấp kinh phí hàng năm từ ngân sách huyện, thị xã để tổ chức triển khai các hoạt động khuyến công trên địa bàn.
		5. Đề nghị bỏ cụm từ “Đối với các nội dung chi khác... sử dụng kinh phí khuyến công”	Sở thống nhất bỏ cụm từ trên trong dự thảo Nghị quyết	
9	Ý kiến góp ý qua Cổng thông tin điện tử tỉnh	Đối với ý kiến đóng góp của Nhân dân tại Cổng thông tin điện tử tỉnh đã đăng tải dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trong thời gian 30 ngày. Trong thời gian đăng tải không nhận được ý kiến đóng góp của Nhân dân vào dự thảo Nghị quyết		

Stt	Cơ quan, đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến tiếp thu, giải trình của cơ quan soạn thảo	Ghi chú
10	Ý kiến góp ý của Ban Thường Trực - Ủy ban MTTQ Việt Nam	1. Bổ sung: - Mục c vào Khoản 1, Điều 1: Các cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng sản xuất sạch hơn - Mục d vào Khoản 1, Điều 1: Các đối tượng theo chương trình, đề án được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt nhằm mục đích phát triển công nghiệp, bảo tồn và phát triển ngành nghề truyền thống	Sở đề nghị không bổ sung vào Nghị quyết, lý do: - Đối tượng tại Mục c: Hiện tại các nội dung chi, mức chi đề nghị thông qua Nghị quyết này không ảnh hưởng tới các cơ sở áp dụng sản xuất sạch hơn do đó không cần thiết bổ sung vào Nghị quyết. - Đối tượng tại Mục d: Không nằm trong phạm vi và đối tượng điều chỉnh theo Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về Khuyến công. Việc quy định thêm đối tượng này sẽ trái với văn bản cấp trên.	
		2. Chú ý thể thức văn bản, đánh số trang theo quy định	Thống nhất góp ý	
11	Tại phiên họp UBND tỉnh ngày 25/6/2019 Sở Tài chính có ý kiến	1. Sở Tài chính sau khi nghe giải trình của Sở Công thương thống nhất với mức chi trong Nghị quyết 2. Đề nghị nêu rõ Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn kinh phí bảo đảm cho các hoạt động khuyến công của các cơ quan, đơn vị thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn khác theo quy định	Thống nhất giữ nguyên mức chi Sở giữ nguyên trong dự thảo Nghị quyết và bổ sung theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp là “<i>Nguồn kinh phí chi</i>”	

Stt	Cơ quan, đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến tiếp thu, giải trình của cơ quan soạn thảo	Ghi chú
		của pháp luật (nếu có)	<i>hỗ trợ sử dụng từ nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế do ngân sách cấp tỉnh; ngân sách cấp huyện cấp hàng năm để thực hiện các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Duong”</i> Lý do: Để chủ động được nguồn kinh phí để xây dựng hệ hoạch, chương trình khuyến công hàng năm	

Số: 1972 /TTr-UBND

Bình Dương, ngày 03 tháng 5 năm 2019

TỜ TRÌNH

Đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định nội dung và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương.

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công;

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương trình Thường trực Hội đồng nhân dân xem xét chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định nội dung và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN.

Ngày 28/3/2018, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 28/2018/TT-BTC hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11/5/2018) thay thế cho Thông tư liên tịch số 26/2014/TTLT-BTC-BCT theo đó bổ sung nội dung và tăng mức hỗ trợ kinh phí, do đó nội dung Nghị quyết số 10/2015/NQ-HĐND8 không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Căn cứ vào khoản 2, Điều 9 của Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công có quy định “Căn cứ vào tình hình thực tế, khả năng ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định các nội dung và mức hỗ trợ khác ngoài các nội dung quy định tại Thông tư này phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương”

Đó chính là lý do để Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh để thông qua các nội dung và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN.

1. Mục đích.

Cụ thể hóa các nội dung chi và mức chi một cách rõ ràng cho phù hợp với địa phương và áp dụng hỗ trợ thiết thực nhất đến các cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT) đang hoạt động sản xuất trên địa bàn.

Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế đầu tư phát triển sản xuất công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp một cách bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh.

2. Quan điểm xây dựng văn bản.

Nhằm thực hiện tốt các mục tiêu của hoạt động khuyến công và tạo bước đột phá trong việc khuyến khích, hỗ trợ các cơ sở CNNT góp phần vào việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN.

1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy định các nội dung chi và mức chi khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển sản xuất công nghiệp nông thôn, áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp (gọi chung là hoạt động khuyến công).

2. Đối tượng áp dụng.

Tổ chức, cá nhân trực tiếp đầu tư, sản xuất công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh; bao gồm: Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật (gọi chung là cơ sở công nghiệp nông thôn).

Đơn vị sự nghiệp được giao thực hiện nhiệm vụ khuyến công trên địa bàn tỉnh.

IV. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA VĂN BẢN.

Bãi bỏ Nghị quyết số 10/2015/NQ-HĐND8 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Xây dựng Nghị quyết quy định nội dung và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương cho phù hợp với Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/03/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công điều kiện thực tế của tỉnh.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA.

Kinh phí chi hỗ trợ sử dụng từ nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế do ngân sách tỉnh cấp hàng năm để thực hiện các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN.

Thời gian dự kiến trình thông qua kỳ họp thường lệ giữa năm 2019 - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX.

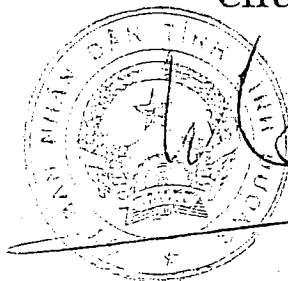
Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Ủy ban nhân dân trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐND tỉnh;
- CT, các PCT;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- VP HĐND tỉnh;
- Các Sở: TP, TC, CT;
- LĐVP, Tr, TH;
- Lưu: VT. 7

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Liêm

BẢN THUYẾT MINH

**Đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định
nội dung và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công
trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

*(Ban hành kèm theo Tờ trình số 1972 /TTr-UBND ngày 03 / 5 /2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo thuyết minh về căn cứ ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN.

1. Cơ sở pháp lý.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công.

2. Sự cần thiết ban hành văn bản.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 26/2014/TTLT-BTC-BCT ngày 18/02/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Công Thương hướng dẫn trình tự lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công quốc gia và kinh phí khuyến công địa phương; Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành “*Nghị quyết số 10/2015/NQ-HĐND8 ngày 21 tháng 7 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương*”.

Ngày 28/3/2018, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 28/2018/TT-BTC hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11/5/2018) thay thế cho Thông tư liên tịch số 26/2014/TTLT-BTC-BCT theo đó bổ

sung nội dung và tăng mức hỗ trợ kinh phí, do đó nội dung Nghị quyết số 10/2015/NQ-HĐND8 không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Căn cứ vào khoản 2, Điều 9 của Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/03/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công quy định “*Căn cứ vào tình hình thực tế, khả năng ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định các nội dung và mức hỗ trợ khác ngoài các nội dung quy định tại Thông tư này phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương*”.

Từ các căn cứ nêu trên việc xây dựng Nghị quyết về việc quy định nội dung và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương là cần thiết, nhằm cụ thể hóa các nội dung chi và mức chi một cách rõ ràng cho phù hợp với địa phương và áp dụng hỗ trợ thiết thực nhất đến các cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT) đang hoạt động sản xuất trên địa bàn.

3. Đánh giá tác động của việc ban hành văn bản.

Các mức chi quy định tại Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 của Bộ Tài chính có một số nội dung chi được điều chỉnh cao hơn mức chi quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2014/TTLT-BTC-BCT ngày 18/2/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Công Thương hướng dẫn trình tự lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công quốc gia và kinh phí khuyến công địa phương

Về chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công thực hiện theo Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018, tỉnh Bình Dương quy định cụ thể nội dung và mức chi để hoạt động khuyến công được triển khai trong thời gian tới đạt hiệu quả tốt hơn, góp phần hỗ trợ tích cực đến các cơ sở CNNT trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN.

1. Mục đích.

Cụ thể hóa các nội dung chi và mức chi một cách rõ ràng cho phù hợp với địa phương và áp dụng hỗ trợ thiết thực nhất đến các cơ sở CNNT đang hoạt động sản xuất trên địa bàn.

Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế đầu tư phát triển sản xuất công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp một cách bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh.

2. Quan điểm xây dựng văn bản.

Nhằm thực hiện tốt các mục tiêu của hoạt động khuyến công và tạo bước đột phá trong việc khuyến khích, hỗ trợ các cơ sở CNNT góp phần vào việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN.

1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy định các nội dung và mức chi khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân

tham gia phát triển sản xuất công nghiệp nông thôn, áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp (gọi chung là hoạt động khuyến công).

2. Đối tượng áp dụng.

Tổ chức, cá nhân trực tiếp đầu tư, sản xuất công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh; bao gồm: Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật (gọi chung là cơ sở công nghiệp nông thôn).

Đơn vị sự nghiệp được giao thực hiện nhiệm vụ khuyến công trên địa bàn tỉnh.

IV. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN.

Bãi bỏ Nghị quyết số 10/2015/NQ-HĐND8 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Xây dựng Nghị quyết quy định nội dung và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương cho phù hợp với Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/03/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công điều kiện thực tế của tỉnh.

* Nội dung chi và mức chi hỗ trợ:

1. Mức chi tổ chức bình chọn và trao giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh, cấp huyện:

a) Mức chi tổ chức bình chọn, trao giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh, huyện. Mức chi hỗ trợ không quá 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng)/lần đối với cấp tỉnh và 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng)/lần đối với cấp huyện.

b) Mức chi thưởng cho sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được bình chọn bao gồm: Giấy chứng nhận, khung, kỷ niệm chương và tiền thưởng. Đạt giải cấp tỉnh không quá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)/sản phẩm; đạt giải cấp huyện không quá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/sản phẩm.

2. Mức chi hỗ trợ để thành lập hội, hiệp hội ngành nghề trên địa bàn tỉnh. Mức hỗ trợ tối đa 30% chi phí thành lập, nhưng không quá 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng)/hội, hiệp hội.

3. Chi hỗ trợ đầu tư các phòng trưng bày để giới thiệu, quảng bá sản phẩm tại Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Phát triển công nghiệp và cơ sở công nghiệp nông thôn:

a) Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Phát triển công nghiệp: Chi phí mua sắm ban đầu trang thiết bị, dụng cụ quản lý dùng để trưng bày. Mức hỗ trợ tối đa không quá 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng)/phòng trưng bày.

b) Cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh: Chi phí mua sắm ban đầu trang thiết bị, dụng cụ quản lý dùng để trưng bày. Mức hỗ trợ tối đa không quá 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng)/phòng trưng bày.

c) Cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện: Chi phí mua sắm ban đầu trang thiết bị, dụng cụ quản lý dùng để trưng bày. Mức hỗ trợ tối đa không quá 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)/phòng trưng bày.

Đối với các nội dung chi khác cho các hoạt động khuyến công không quy định trong Nghị quyết này được thực hiện theo Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/03/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công.

V. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN.

Thời gian dự kiến trình thông qua kỳ họp thường lệ giữa năm 2019 - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX.

Trên đây là Báo cáo thuyết minh về căn cứ ban hành “*Nghị quyết về việc quy định nội dung và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương*”, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Số: 35/BC-HĐND

Bình Dương, ngày 10 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO THẨM TRA

**Đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định nội dung và mức chi hỗ trợ cho
các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đã tiến hành thẩm tra nội dung Tờ trình số 1972/TTr-UBND ngày 03 tháng 5 năm 2019 của UBND tỉnh về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định nội dung và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh như sau:

I. NỘI DUNG TRÌNH

UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận thông qua đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định nội dung và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

II. KẾT QUẢ THẨM TRA CỦA BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH

1. Về thẩm quyền và sự cần thiết

Trên cơ sở Thông tư liên tịch số 26/2014/TTLT-BTC-BCT ngày 18 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tài chính và Bộ Công Thương hướng dẫn trình tự lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công quốc gia và kinh phí khuyến công địa phương. Tại kỳ họp lần thứ 16 - HĐND tỉnh khóa VIII đã thông qua Nghị quyết số 10/2015/NQ-HĐND8 ngày 21 tháng 7 năm 2015 về việc quy định mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Ngày 28/3/2018, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 28/2018/TT-BTC hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11/5/2018) thay thế cho Thông tư liên tịch số 26/2014/TTLT-BTC-BCT theo đó bổ sung nội dung và tăng mức hỗ trợ kinh phí, do đó, Nghị quyết số 10/2015/NQ-HĐND8 ngày 21 tháng 7 năm 2015 của HĐND tỉnh không còn phù hợp với quy định hiện hành, tỉnh cần ban hành văn bản quy định mới để thay thế nhằm tiếp tục thực hiện chính sách khuyến công.

Căn cứ vào khoản 2, Điều 9 của Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công quy định “Căn cứ vào tình hình thực tế, khả năng ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định các nội dung và mức hỗ trợ khác ngoài các nội dung quy định tại Thông tư này phù hợp với điều

kiện thực tế của địa phương”. Việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định nội dung và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2. Về trình tự, thủ tục

Đề nghị xây dựng Nghị quyết này thuộc trường hợp áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015: Nghị quyết quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

3. Về hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết

Qua thẩm tra nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh trình, đối chiếu với nội dung quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy: Hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết đầy đủ theo quy định tại khoản 2 Điều 117 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật gồm: Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết và bản thuyết minh đã nêu rõ các nội dung về căn cứ ban hành nghị quyết; đối tượng, phạm vi điều chỉnh của nghị quyết; nội dung chính của nghị quyết; thời gian dự kiến đề nghị Hội đồng nhân dân xem xét, thông qua; dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành nghị quyết.

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thống nhất với nội dung trình của UBND tỉnh. Kính trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh;
- Các Ủy viên của TT HĐND tỉnh;
- Thành viên Ban KT-NS;
- Lãnh đạo VP;
- Phòng TH (3);
- Lưu: VT.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Tâm Dương

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /HĐND-KTNS

Bình Dương, ngày tháng 5 năm 2019

V/v chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định nội dung và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương

DỰ THẢO

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 03 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công;

Qua xem xét Tờ trình số 1972/TTr-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định nội dung và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Báo cáo thẩm tra số 35/BC-HĐND ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách và kết luận tại phiên họp thứ 32 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ngày 16 tháng 5 năm 2019.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định nội dung và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
2. Cơ quan trình dự thảo Nghị quyết: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.
3. Thời hạn trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết: Kỳ họp thường lệ giữa năm 2019 - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX.
4. Phân công cơ quan thẩm tra dự thảo Nghị quyết: Giao Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì thẩm tra.
5. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh phân công cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo, cơ quan phối hợp soạn thảo dự thảo Nghị quyết, đảm bảo đầy đủ quy trình, thủ tục và nội dung theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT HĐND tỉnh;
- Các UV của TT.HĐND tỉnh;
- Các Phó trưởng Ban;
- LĐVP;
- Phòng TH (3);
- Lưu VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Kim Oanh

- C7-PCT, CV
- Ủy ban nhân dân tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **96** /HĐND-KTNS

Bình Dương, ngày **22** tháng 5 năm 2019

V/v chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết theo Tờ trình số 1972/TTr-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh

ĐẾN S. 9945
H. 23.5.19

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 03 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công;

Qua xem xét Tờ trình số 1972/TTr-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định nội dung và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Báo cáo thẩm tra số 35/BC-HĐND ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách và kết luận tại phiên họp thứ 32 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ngày 16 tháng 5 năm 2019.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết theo Tờ trình số 1972/TTr-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh với tên gọi “*Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Dương*”.

2. Cơ quan trình dự thảo Nghị quyết: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.

3. Thời hạn trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết: Kỳ họp thường lệ giữa năm 2019 - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX.

4. Phân công cơ quan thẩm tra dự thảo Nghị quyết: Giao Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì thẩm tra.

5. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh phân công cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo, cơ quan phối hợp soạn thảo dự thảo Nghị quyết, đảm bảo đầy đủ quy trình, thủ tục và nội dung theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT HĐND tỉnh;
- Các UV của TT.HĐND tỉnh;
- Các Phó trưởng Ban;
- Sở Công thương;
- LĐVP;
- Phòng TH (3);
- Lưu: VT.

